TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2024/QĐST-DS	***Sóc Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

<u>Nguyên đơn</u>: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số 22 Ngô Q, phường Tràng T, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Mai Xuân Th** – Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản theo Giấy ủy quyền số 10771/UQ – PVB ngày 10/6/2020.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Phạm Huy T** – chuyên viên Quản lý khách hàng - Phòng quản lý khách hàng không tài sản bảo đảm – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – Pvcombank theo Giấy ủy quyền số 3055/UQ – PVB ngày 24/01/2024.

Bị đơn: Ông ***Nguyễn Văn T,*** sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Hiền L, xã Hiền N, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền vay: Tính đến ngày 23/5/2024 ông Nguyễn Văn T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền 193.044.257 đồng *(Một trăm chín mươi ba triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, hai trăm lăm mươi bảy đồng)*, trong đó nợ gốc là 82.500.000 đồng *(Tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)* và nợ lãi trong hạn là: 27.688.085 đồng (*Hai mươi bảy triệu,sáu trăm tám mươi tám nghìn, không trăm tám mươi lăm đồng*), lãi quá hạn là 82.856.172 đồng (*Tám mươi hai triệu, tám trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm bảy mươi hai đồng*) theo Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 1010/2017/HĐTD/PVB – THO ngày 10/10/2017 và khế ước nhận nợ số 1010/2017/KUNN/PVB - THO.

2. Về thời hạn trả nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ trên sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

3. Về lãi suất phát sinh: Ông Nguyễn Văn T tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 1010/2017/HĐTD/PVB – THO ngày 10/10/2017 và khế ước nhận nợ số 1010/2017/KUNN/PVB - THO kể từ ngày 24/5/2024 cho đến khi ông Tuấn tất toán xong khoản vay.

4. Trong trường hợp ông Nguyễn Văn T không thanh toán được ngay toàn bộ nghĩa vụ nợ, PVcomBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu hợp pháp của ông Nguyễn Văn T để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Nguyễn Văn T tại PVcomBank.

5. Về án phí: Do các bên thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung tranh chấp nên được giảm 50% tiền án phí. Ông Nguyễn Văn T còn phải chịu 4.826.000đ (Bốn triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền 4.663.000đ (Bốn triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, biên lai thu số 0022443 ngày 28/3/2024.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Minh Đăng